

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSPT

Ngày: 24-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Kim Đồng

Ông Võ Đình Nghi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường nhà văn hóa phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/TLPT-HS ngày 03-01-2018, đối với bị cáo Lê Văn H cùng đồng phạm, do kháng cáo của các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V, K'Jo, K'J đối với bản án hình sự sơ thẩm số 54/2017/HSST ngày 21-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh năm 1991 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn n, xã LT, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm vườn; Con ông Lê Quang T, sinh năm 1964; Con bà Vũ Thị H, sinh năm 1966; Vợ: Chưa có;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 27/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/02/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trọng V** (Tên gọi khác: Vũ C), sinh ngày 24/12/1991 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn h, xã LT, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1959; Con bà Phạm Thị Tổ R, sinh năm 1964; Sống chung như vợ chồng với chị Dương Thị Bích T, sinh năm 1995 (Không rõ nơi cư trú); có 01 con

chung sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 29/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. Có mặt.

3. Họ và tên: **K'Jo**, sinh ngày 22/6/2001 tại tỉnh Lâm Đồng, đến ngày phạm tội bị cáo được 15 tuổi 03 tháng 09 ngày; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn n, xã LT, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K'Ho; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông K'J, sinh năm 1977; Con bà Ka N, sinh năm 1981; Vợ: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 04/4/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. Có mặt.

4. Họ và tên: **K'J**, sinh ngày 15/11/1998 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn n, xã LT, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K'Ho; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông K'J, sinh năm 1979; Con bà Ka M, sinh năm 1977; Bị bắt tạm giam ngày 12/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo K'Jo:

Ông Đỗ Văn B, văn phòng luật sư Đỗ B thuộc đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ: Số h đường NVC, phường LP, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt và gửi luận cứ bào chữa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo K'Jo:

- Ông K'J, sinh năm 1977; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn n, xã LT, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bà Ka N, sinh năm 1981; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn n, xã LT, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án còn có 07 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 22/02/2017, tại nhà anh Phạm Văn Q, công an huyện Bảo Lâm kết hợp với Công an xã Lộc Thành tiến hành kiểm tra thu giữ tại túi quần của Q 02 gói nylon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng hồng là số ma túy đá do bị cáo Lê Văn H vừa bán cho Q; kiểm tra bóp da của bị cáo H thu giữ được 01 gói nylon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng hồng. H khai nhận số ma túy đá trên do H mua lại của bị cáo Nguyễn Trọng V.

Ngày 23/02/2017, Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Công an phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc kiểm tra phòng trọ của bị cáo V, thu giữ của V 07 gói ny lon màu trắng trong mỗi gói đều chứa các hạt tinh thể màu trắng hồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được bị cáo Lê Văn H là chủ tiệm game, đã lôi kéo, rủ rê nhiều đối tượng lêu lổng, nghiện game đến chơi game và sử dụng ma túy của bị cáo miễn phí. Sau khi các đối tượng này nghiện và cần ma túy sử dụng thì bị cáo sử dụng họ để bán ma túy cho bị cáo. Trong khoảng từ tháng 9/2016 đến ngày 23/02/2017, bị cáo H đã nhờ bị cáo V mua ma túy với mục đích để sử dụng và bán lại để kiếm lời tổng cộng 08 lần với tổng số tiền là 43.800.000đ; Sau khi có ma túy từ V, H phân lẻ ra thành gói nhỏ rồi trực tiếp bán cho các đối tượng nghiện 83 lần, trong đó nhờ K'Jo bán giúp ma túy 14 lần thu lợi số tiền là 3.400.000đ. Đối với Nguyễn Trọng V sau khi mua dùm ma túy cho H, ngoài việc được H cho ma túy, được hưởng chênh lệch do kê không số tiền mua ma túy còn xén bớt một ít ma túy trong mỗi lần mua dùm cho H để phân lẻ ra thành nhiều gói nhỏ bán lại cho bị cáo K'J và anh K'Ju 03 lần với số tiền thu được là 700.000đ, nhờ K'J bán giúp ma túy cho V 03 lần với tổng số tiền thu được là 1.300.000đ.

Kết luận giám định số 354/GĐ-PC45 ngày 25/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì các hạt tinh thể màu trắng hồng thu giữ của Q, H qua giám định đều là chất ma túy methamphenmatine, có tổng trọng lượng là 0,3008 gam; Kết luận giám định số 355/GĐ-PC45 ngày 25/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì các hạt tinh thể màu trắng hồng thu giữ của V qua giám định là chất ma túy methamphenmatine, có tổng trọng lượng là 0,7015 gam.

Bản án số 54/2017/HSST ngày 21-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V, K'Jo, K'J phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 và Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V 11 (Mười một năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 và Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K'J 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 68, 69, 74 và Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K'Jo 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2017.

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 22/11/2017 các bị cáo K'Jo, K'J kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 26/11/2017 các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo K'Jo, K'J; giảm cho mỗi bị cáo từ 01 đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng thời gian từ tháng 9/2016 đến ngày 23/02/2017, bị cáo Lê Văn H nhờ Nguyễn Trọng V mua ma túy với mục đích để sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện để kiếm lời, tổng cộng 08 lần với tổng số tiền là 43.800.000đ; sau đó H phân lẻ ra thành gói nhỏ bán lại tổng số 83 lần cho 07 đối tượng nghiện và nhờ K'Jo giao giúp ma túy cho H là 14 lần với tổng số tiền là 3.400.000đ. Đối với Nguyễn Trọng V sau khi mua dùm hưởng chênh lệch thì được H cho ma túy để sử dụng đồng thời V tiếp tục phân lẻ ra thành gói nhỏ bán lại cho các đối tượng nghiện 03 lần với số tiền thu được là 700.000đ và nhờ K'J bán giúp ma túy cho V 03 lần với tổng số tiền thu được là 1.300.000đ.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai nhân chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có cơ sở xác định các bị cáo mua bán ma túy nhiều lần, đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V, K'Jo, K'J phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo H là người chủ mưu, cầm đầu, đã có hành vi lôi kéo, dụ dỗ một số đối tượng đến chơi game tại quán internet của bị cáo sau đó bị cáo cho sử dụng ma túy miễn phí rồi xúi giục các đối tượng này bán ma túy cho bị cáo hoặc mua ma túy của bị cáo để sử dụng trong đó có bị cáo K'Jo là người chưa thành niên đã bán dùm ma túy cho bị cáo 14 lần. Mặt khác, việc mua bán ma túy hoạt động trong một thời gian dài, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo H rất nghiêm trọng, nếu không bị phát hiện kịp thời sẽ gây ra hậu quả rất lớn cho xã hội.

Đối với bị cáo V, là người giúp sức tích cực cho bị cáo H, là người biết nơi cung cấp ma túy và mua giúp ma túy cho bị cáo H 08 lần với số tiền lớn 43.800.000đ, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo đã lợi dụng sự hiểu biết hạn chế về pháp luật của bị cáo K'J là người dân tộc thiểu số để bán ma túy cho bị cáo 03 lần, bị cáo V trực tiếp bán 03 lần.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, xử phạt các bị cáo mức án như trên là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V.

Bị cáo K'Jo, K'J phạm tội do bị dụ dỗ, lôi kéo, là người dân tộc thiểu số nên khả năng nhận thức pháp luật hạn chế. Đối với K'Jo khi phạm tội mới trên

15 tuổi, là tuổi trẻ em, cấp sơ thẩm áp dụng chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 69 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng. Tuy nhiên, không áp dụng quy định có lợi theo điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Điều 91 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho K'Jop là thiếu sót, nên chấp nhận kháng cáo của K'Jo, K'J để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về áp dụng pháp luật: Trong vụ án này có đồng phạm nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 là thiếu sót, nên bổ sung phần này.

[5] Về án phí: Các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo K'Jo, K'J không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo K'Jo, K'J, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V, K'Jo, K'J phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V 11 (Mười một năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo K'J 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53; Điều 68, 69, 74 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Điều 91 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo K'Jo 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Trọng V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo K'Jo, K'J không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA (1);
- TA huyện Bảo Lâm (2);
- VKS huyện Bảo Lâm (1)
- Công an huyện Bảo Lâm (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm (1);
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- Bị cáo (*để thi hành*);
- Lưu hồ sơ (1); Án văn (1);.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Hoàng Thị Minh Hương